

**TRƯỜNG THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG**

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027**

STT	Trường trung học phổ thông	Nguyện vọng	Chỉ tiêu	Tổng số hồ sơ đã đkdt	Tổng số hồ sơ có nguyện vọng từ trường Chuyên về
1	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Hóa học	35	108	0
2	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Lịch sử	35	61	0
3	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Ngữ Văn	70	194	0
4	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Sinh học	35	102	0
5	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Anh	70	191	0
6	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Pháp	35	65	0
7	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tin học	35	64	0
8	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Toán	70	188	0
9	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Vật lí	35	98	0
10	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Địa lí	35	61	0
11	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Hóa học	70	200	0
12	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Lịch sử	35	78	0
13	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Ngữ Văn	70	268	0
14	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Sinh học	35	102	0
15	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Anh	70	242	0
16	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Nga	35	28	0
17	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Pháp	35	34	0
18	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tin học	35	79	0
19	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Toán	70	179	0
20	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Vật lí	70	154	0
21	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Địa lí	35	65	0
22	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Hóa học	35	94	0
23	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Lịch sử	35	81	0
24	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Ngữ Văn	35	146	0
25	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Sinh học	35	120	0
26	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Anh	35	104	0
27	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Nga	35	70	0
28	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tin học	35	45	0
29	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Toán	35	135	0
30	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Vật lí	35	90	0
31	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Địa lí	35	70	0
32	Trường THPT Dân Tộc Nội Trú Ninh Bình	Đại trà	140	194	0
<b>33</b>	<b>Trường THPT Đình Tiên Hoàng</b>	<b>Đại trà</b>	<b>484</b>	<b>487</b>	<b>295</b>
34	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Đại trà	484	626	50
35	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Đại trà	484	591	159
36	Trường PTHSP Tràng An	Đại trà	220	357	33
37	Trường THPT Hoa Lư A	Đại trà	484	575	162
38	Trường THPT Gia Viễn A	Đại trà	440	555	23
39	Trường THPT Gia Viễn B	Đại trà	440	578	21
40	Trường THPT Gia Viễn C	Đại trà	352	549	7

41	Trường THPT Nho Quan A	Đại trà	484	636	8
42	Trường THPT Nho Quan B	Đại trà	484	646	24
43	Trường THPT Nho Quan C	Đại trà	484	610	13
44	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Đại trà	484	543	53
45	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	Đại trà	308	461	1
46	Trường THPT Yên Mô A	Đại trà	484	511	52
47	Trường THPT Yên Mô B	Đại trà	484	501	9
48	Trường THPT Tạ Uyên	Đại trà	396	557	1
49	Trường THPT Kim Sơn A	Đại trà	484	519	18
50	Trường THPT Kim Sơn B	Đại trà	484	573	4
51	Trường THPT Kim Sơn C	Đại trà	396	578	0
52	Trường THPT Bình Minh	Đại trà	440	510	4
53	Trường THPT Yên Khánh A	Đại trà	528	589	40
54	Trường THPT Yên Khánh B	Đại trà	528	711	24
55	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Đại trà	484	683	0
56	Trường THPT A Bình Lục	Đại trà	440	494	54
57	Trường THPT B Bình Lục	Đại trà	440	630	6
58	Trường THPT C Bình Lục	Đại trà	440	642	4
59	Trường THPT A Duy Tiên	Đại trà	440	628	47
60	Trường THPT B Duy Tiên	Đại trà	440	701	43
61	Trường THPT A Kim Bảng	Đại trà	396	539	24
62	Trường THPT B Kim Bảng	Đại trà	440	598	22
63	Trường THPT C Kim Bảng	Đại trà	396	548	15
64	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Đại trà	352	563	14
65	Trường THPT Bắc Lý	Đại trà	396	556	4
66	Trường THPT Nam Lý	Đại trà	396	528	24
67	Trường THPT Lý Nhân	Đại trà	528	622	63
68	Trường THPT A Thanh Liêm	Đại trà	440	607	35
69	Trường THPT B Thanh Liêm	Đại trà	396	535	20
70	Trường THPT C Thanh Liêm	Đại trà	352	473	21
71	Trường THPT A Phủ Lý	Đại trà	484	418	345
72	Trường THPT B Phủ Lý	Đại trà	484	572	154
73	Trường THPT C Phủ Lý	Đại trà	308	509	26
74	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Đại trà	308	545	4
75	Trường THPT Nam Cao	Đại trà	308	462	4
76	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Đại trà	308	421	7
77	Trường THPT Lê Hoàn	Đại trà	352	498	29
78	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Đại trà	572	570	294
79	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Đại trà	528	373	467
80	Trường THPT Ngô Quyền	Đại trà	484	813	3
81	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Đại trà	396	628	21
82	Trường THPT Mỹ Lộc	Đại trà	484	632	59
83	Trường THPT Trần Văn Lan	Đại trà	352	646	1
84	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Đại trà	484	500	70
85	Trường THPT Lương Thế Vinh	Đại trà	396	446	37
86	Trường THPT Nguyễn Bính	Đại trà	352	431	9
87	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Đại trà	352	438	31
88	Trường THPT Tống Văn Trân	Đại trà	572	621	83
89	Trường THPT Mỹ Tho	Đại trà	528	577	16
90	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Đại trà	440	480	23

91	Trường THPT Đại An	Đại trà	396	401	23
92	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	Đại trà	352	596	0
93	Trường THPT Lý Nhân Tông	Đại trà	352	475	0
94	Trường THPT A Nghĩa Hưng	Đại trà	528	598	56
95	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Đại trà	484	496	10
96	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Đại trà	484	516	3
97	Trường THPT Nghĩa Minh	Đại trà	308	386	0
98	Trường THPT Trần Nhân Tông	Đại trà	308	310	0
99	Trường THPT Lý Tự Trọng	Đại trà	484	499	38
100	Trường THPT Nam Trực	Đại trà	484	521	52
101	Trường THPT Nguyễn Du	Đại trà	396	506	0
102	Trường THPT Trần Văn Bảo	Đại trà	352	575	5
103	Trường THPT Trực Ninh	Đại trà	528	634	13
104	Trường THPT Trực Ninh B	Đại trà	484	516	15
105	Trường THPT Nguyễn Trãi	Đại trà	396	514	4
106	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đại trà	440	447	39
107	Trường THPT A Hải Hậu	Đại trà	572	607	43
108	Trường THPT B Hải Hậu	Đại trà	440	500	2
109	Trường THPT C Hải Hậu	Đại trà	484	519	5
110	Trường THPT Thịnh Long	Đại trà	352	410	0
111	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Đại trà	396	551	0
112	Trường THPT An Phúc	Đại trà	308	495	0
113	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Đại trà	396	517	0
114	Trường THPT Xuân Trường	Đại trà	528	657	16
115	Trường THPT Xuân Trường B	Đại trà	528	504	48
116	Trường THPT Xuân Trường C	Đại trà	396	487	2
117	Trường THPT Nguyễn Trường Thúc	Đại trà	396	473	0
118	Trường THPT Giao Thủy	Đại trà	572	600	44
119	Trường THPT Giao Thủy B	Đại trà	572	590	13
120	Trường THPT Giao Thủy C	Đại trà	440	543	1
121	Trường THPT Quát Lâm	Đại trà	396	489	1
122	Trường THPT Cao Phong	Đại trà	225	134	0
123	Trường THPT Quang Trung	Đại trà	315	360	0
124	Trường THPT Thiên Trường	Đại trà	360	261	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>41081</b>	<b>52587</b>	<b>3513</b>